

Số: 165/2017/QĐST-HNGĐ

Son Trà, ngày 26 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 169/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa:

- *Người yêu cầu*: Ông Võ Tấn P - Sinh năm: 1985 - Nghề nghiệp: Công nhân - ĐKHKT: Tổ 04 N, phường N, quận S, Tp. Đà Nẵng.

- *Người yêu cầu*: Bà Đinh Thị Kim H - sinh năm: 1987 - Nghề nghiệp: kinh doanh mỹ phẩm - ĐKHKT: Tổ 04 N, phường N, quận S, Tp. Đà Nẵng. Tạm trú tại: đường H, phường N, quận S, Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Võ Tấn P và bà Đinh Thị Kim H (giấy chứng nhận kết hôn số 80, quyển số 01, ngày 09 tháng 8 năm 2007 tại UBND phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Tấn P và bà Đinh Thị Kim H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Võ Tấn P và bà Đinh Thị Kim H xác định có 02 con chung: Võ Thiên K - sinh ngày: 17/8/2007 và Võ Đình P - sinh ngày: 20/11/2012. Ly hôn ông bà thỏa thuận giao con Võ Thiên K cho bà Đinh Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi và giao con Võ Đình P cho ông Võ Tấn P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung các bên có quyền xin thay đổi nuôi con, hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên xác định không có

- Về nợ chung: Hai bên xác định không có

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng Bà H và ông P thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001967 ngày 10/10/2017

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.